

Số: 3015/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 10 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Khung kế hoạch giảng dạy năm học 2026 – 2027, Năm nhất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ các Quyết định số 2240/QĐ-YDHP, ngày 01 tháng 07 năm 2026 về việc Ban hành Khung chương trình dạy học tổng thể của các chương trình chi tiết năm 1 của các chương trình đào tạo trình độ đại học đổi mới năm 2026; Quyết định số 641/QĐ-YDHP ngày 12/02/2026 về việc ban hành chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học hệ VLVH, ngành Điều dưỡng hệ VLVH năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-YDHP ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 4042/QĐ-YDHP ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học (sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất);

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành khung Kế hoạch giảng dạy năm học 2026 – 2027 cho năm nhất (có nội dung chi tiết kèm theo).

Điều 2: Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức cán bộ, Quản lý Đào tạo Đại học, Tài chính – kế toán, Hành chính tổng hợp, Trưởng các Khoa/Bộ môn, Đơn vị trong toàn trường căn cứ Quyết định thi hành. /*ml*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website, cổng thông tin sinh viên;
- Lưu: VT, QLĐTĐH.

15 **HIỆU TRƯỞNG**

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Đinh Thị Thanh Mai

(Ban hành kèm theo QĐ số: 3015/QĐ-YDHP, ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

HỌC KỲ I (20 tuần)				HỌC KỲ II (22 tuần)				
T9/2016	T10/2016	T11/2016	T12/2016	T1/2017	T2/2017	T3/2017	T4/2017	T5/2017

Y 19 HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
HẢI PHÒNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Đinh Thị Thanh Mai

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY NĂM HỌC 2026 - 2027 * TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG
NGÀNH RĂNG HÀM MẶT - NĂM 1

(Ban hành kèm theo QĐ số: 3015 /QĐ-YDHP, ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

	HỌC KỲ I (20 tuần)																		HỌC KỲ II (22 tuần)																		NGHI HÈ/HỌC KỲ PHỤ																								
Tháng	T8/2026				T9/2026				T10/2026				T11/2026				T12/2026				T1/2027				T2/2027				T3/2027				T4/2027				T5/2027				T6/2027					T7/2027															
Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51										
Từ ngày	03/08	10/08	17/08	24/08	01/09	07/09	14/09	21/09	28/09	05/10	12/10	19/10	26/10	02/11	09/11	16/11	23/11	30/11	07/12	14/12	21/12	28/12	04/01	11/01	18/01	25/01	01/02	08/02	15/02	22/02	01/03	08/03	15/03	22/03	29/03	05/04	12/04	19/04	26/04	03/05	10/05	17/05	24/05	31/05	07/06	14/06	21/06	28/06	05/07	12/07	19/07										
Đến ngày	08/08	15/08	22/08	29/08	05/09	12/09	19/09	26/09	03/10	10/10	17/10	24/10	31/10	07/11	14/11	21/11	28/11	05/12	12/12	19/12	26/12	02/01	09/01	16/01	23/01	30/01	06/02	13/02	20/02	27/02	06/03	13/03	20/03	27/03	03/04	10/04	17/04	24/04	01/05	08/05	15/05	22/05	29/05	05/06	12/06	19/06	26/06	03/07	10/07	17/07	24/07										
RHM K18 AB (N1) 100SV	Chính trị đầu khoá	Module Y học cơ sở 1 (5TC)				Module Y học cơ sở 3 (5TC)				Module Y học cơ sở 2 (5TC)				Module Y học cơ sở 2 (5TC)				Module Y học cơ sở 4 (5TC)																																											
		GDTC 1 (1TC) - Ngoại ngữ 1 (3TC)				Triết học Mác-Lênin (3TC)				GDTC 2 (1TC)				GDTC 2 (1TC)				GDTC 2 (1TC) - Pháp luật đại cương (1TC)				Kinh tế chính trị Mác-Lênin (2TC) - Chính sách, TCYT (1TC)																																							
Module Y học cơ sở 1 (5TC)				Module Y học cơ sở 3 (5TC)				Module Y học cơ sở 2 (5TC)				Module Y học cơ sở 2 (5TC)				Module Y học cơ sở 4 (5TC)																																													
GDTC 1 (1TC) - Ngoại ngữ 1 (3TC)				Triết học Mác-Lênin (3TC)				GDTC 2 (1TC)				GDTC 2 (1TC)				GDTC 2 (1TC) - Pháp luật đại cương (1TC)				Kinh tế chính trị Mác-Lênin (2TC) - Chính sách, TCYT (1TC)																																									
RHM K18 CD (N1) 100SV																																																													

HIỆU TRƯỞNG

(Chữ ký)

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Đinh Thị Thanh Mai

(Ban hành kèm theo QĐ số: 3015/QĐ-YDHP, ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

14 HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
HẢI PHÒNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Đinh Thị Thanh Mai

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY NĂM HỌC 2026 - 2027 * TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG
NGÀNH Y HỌC DỰ PHÒNG - NĂM 1
(Ban hành kèm theo QĐ số: 3015/QĐ-YDHP, ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

		HỌC KỲ I (20 tuần)																						HỌC KỲ II (22 tuần)												NGHI HỀ/HỌC KỲ PHỤ																								
Tháng	T8/2026					T9/2026					T10/2026					T11/2026					T12/2026					T1/2027					T2/2027					T3/2027					T4/2027					T5/2027					T6/2027					T7/2027				
Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51									
Từ ngày	03/08	10/08	17/08	24/08	01/09	07/09	14/09	21/09	28/09	05/10	12/10	19/10	26/10	02/11	09/11	16/11	23/11	30/11	07/12	14/12	21/12	28/12	04/01	11/01	18/01	25/01	01/02	08/02	15/02	22/02	01/03	08/03	15/03	22/03	29/03	05/04	12/04	19/04	26/04	03/05	10/05	17/05	24/05	31/05	07/06	14/06	21/06	28/06	05/07	12/07	19/07									
Đến ngày	08/08	15/08	22/08	29/08	05/09	12/09	19/09	26/09	03/10	10/10	17/10	24/10	31/10	07/11	14/11	21/11	28/11	05/12	12/12	19/12	26/12	02/01	09/01	16/01	23/01	30/01	06/02	13/02	20/02	27/02	06/03	13/03	20/03	27/03	03/04	10/04	17/04	24/04	01/05	08/05	15/05	22/05	29/05	05/06	12/06	19/06	26/06	03/07	10/07	17/07	24/07									
YHDP K20 AB (N1) (120 sv)						Chính trị đầu khoá	Module Y học cơ sở 1 (4)								Module Y học cơ sở 3 (4)								Module Y học cơ sở 2 (5)							NGHI TẾT NGUYỄN ĐÁN	Module Y học cơ sở 2 (5)							Module Y học cơ sở 4 (5)																						
							Triết học Mac-Lênin (3) - GDTC 1 (1)								Kinh tế chính trị Mac-Lênin (3)								Chủ nghĩa xã hội khoa học (2) - GDTC 2 (1)								Ngoại ngữ chuyên ngành 1 (2)							Hóa sinh lâm sàng (1)					Dân số học 1 (2)																	

16 HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Đinh Thị Thanh Mai

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY NĂM HỌC 2026 - 2027 * TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG
NGÀNH DƯỢC HỌC - NĂM I

(Ban hành kèm theo QĐ số: 3015/QĐ-YDHP, ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

		HỌC KỲ I (20 tuần)																				HỌC KỲ II (22 tuần)												NGHI HÈ/HỌC KỲ PHỤ																	
Tháng	T8/2026				T9/2026				T10/2026				T11/2026				T12/2026				T1/2027				T2/2027				T3/2027				T4/2027				T5/2027				T6/2027				T7/2027						
Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51
Từ ngày	03/08	10/08	17/08	24/08	01/09	07/09	14/09	21/09	28/09	05/10	12/10	19/10	26/10	02/11	09/11	16/11	23/11	30/11	07/12	14/12	21/12	28/12	04/01	11/01	18/01	25/01	01/02	08/02	15/02	22/02	01/03	08/03	15/03	22/03	29/03	05/04	12/04	19/04	26/04	03/05	10/05	17/05	24/05	31/05	07/06	14/06	21/06	28/06	05/07	12/07	19/07
Đến ngày	08/08	15/08	22/08	29/08	05/09	12/09	19/09	26/09	03/10	10/10	17/10	24/10	31/10	07/11	14/11	21/11	28/11	05/12	12/12	19/12	26/12	02/01	09/01	16/01	23/01	30/01	06/02	13/02	20/02	27/02	06/03	13/03	20/03	27/03	03/04	10/04	17/04	24/04	01/05	08/05	15/05	22/05	29/05	05/06	12/06	19/06	26/06	03/07	10/07	17/07	24/07
DUỘC K15AB (N1) (125SV)	Chính trị đầu khóa				GDQP-AN				Giáo dục thể chất 1 *(ITC); Kỹ năng học đại cương*(ITC); Triết học Mác- Lê nin (3TC); Tiếng Anh 1 (2TC); Tin học ứng dụng (2TC); Vật lý (ITC); Hoá đại cương vô cơ (2TC); Hoá hữu cơ (3TC)										Kinh tế chính trị Mác- Lê nin(2TC); Tiếng Anh 2 (2TC); Sinh học di truyền (ITC); Giải phẫu (2TC); Hoá phân tích 1 (2TC)					NGHI TẾT NGUYÊN ĐÁN					Giáo dục thể chất 2* (ITC); Kinh tế chính trị Mác- Lê nin(2TC); Tiếng Anh 2 (2TC); Sinh học di truyền (ITC); Giải phẫu (2TC); Hoá phân tích 1 (2TC)					Chủ nghĩa xã hội khoa học (2TC); Sinh lý (2TC); Hoá lý dược (2TC); Tâm lý đạo đức (2TC)																	
DUỘC K15CD (N1) (125SV)									Giáo dục thể chất 1 *(ITC); Kỹ năng học đại cương*(ITC); Triết học Mác- Lê nin (3TC); Tiếng Anh 1 (2TC); Tin học ứng dụng (2TC); Vật lý (ITC); Hoá đại cương vô cơ (2TC); Hoá hữu cơ (3TC)										Kinh tế chính trị Mác- Lê nin(2TC); Tiếng Anh 2 (2TC); Sinh học di truyền (ITC); Giải phẫu (2TC); Hoá phân tích 1 (2TC)										Giáo dục thể chất 2* (ITC); Kinh tế chính trị Mác- Lê nin(2TC); Tiếng Anh 2 (2TC); Sinh học di truyền (ITC); Giải phẫu (2TC); Hoá phân tích 1 (2TC)					Chủ nghĩa xã hội khoa học (2TC); Sinh lý (2TC); Hoá lý dược (2TC); Tâm lý đạo đức (2TC)																	

HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Đinh Thị Thanh Mai

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY NĂM HỌC 2026 - 2027 * TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

NGÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC - NĂM 1

(Ban hành kèm theo QĐ số: 8015/QĐ-YDHP, ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

HỌC KỲ I (20 tuần)														HỌC KỲ II (22 tuần)														NGHI HỀ/HỌC KỲ PHỤ																							
Tháng	T8/2026				T9/2026				T10/2026				T11/2026				T12/2026				T1/2027				T2/2027				T3/2027				T4/2027				T5/2027				T6/2027					T7/2027					
Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51
Từ ngày	03/08	10/08	17/08	24/08	01/09	07/09	14/09	21/09	28/09	05/10	12/10	19/10	26/10	02/11	09/11	16/11	23/11	30/11	07/12	14/12	21/12	28/12	04/01	11/01	18/01	25/01	01/02	08/02	15/02	22/02	01/03	08/03	15/03	22/03	29/03	05/04	12/04	19/04	26/04	03/05	10/05	17/05	24/05	31/05	07/06	14/06	21/06	28/06	05/07	12/07	19/07
Đến ngày	08/08	15/08	22/08	29/08	05/09	12/09	19/09	26/09	03/10	10/10	17/10	24/10	31/10	07/11	14/11	21/11	28/11	05/12	12/12	19/12	26/12	02/01	09/01	16/01	23/01	30/01	06/02	13/02	20/02	27/02	06/03	13/03	20/03	27/03	03/04	10/04	17/04	24/04	01/05	08/05	15/05	22/05	29/05	05/06	12/06	19/06	26/06	03/07	10/07	17/07	24/07
XNYH K18A B (N1) 100SV	Chính trị đầu khoá				Kinh tế chính trị Mác-Lênin (2 TC) - Giải phẫu (3 TC)- Ngoại ngữ 1 (3 TC) - GDTC1 - Triết học Mác-Lênin (3 TC) - Tâm lý y học-Đạo đức y học (2 TC) - Mô học (2 TC)																		Chủ nghĩa XHKH (2 TC) - Sinh lý (3 TC)				GDTC2 - Sinh học Di truyền (2 TC) - Ngoại ngữ 2 (3 TC) - Điều dưỡng cơ bản-cấp cứu ban đầu (2 TC) - Xét nghiệm cơ bản (3 TC) - Hoá sinh 1 (3 TC)																								
XNYH K18C D (N1) 100SV					Kinh tế chính trị Mác-Lênin (2 TC) - Giải phẫu (3 TC)- Ngoại ngữ 1 (3 TC) - GDTC1 - Triết học Mác-Lênin (3 TC) - Tâm lý y học-Đạo đức y học (2 TC) - Mô học (2 TC)																		Chủ nghĩa XHKH (2 TC) - Sinh lý (3 TC)																												
XNCD K6 30 SV (N1)	Y sinh học phân tử (2 TC) - Hoá sinh 1 (3 TC) - Huyết học 1 (4 TC) - KT Xét nghiệm giải phẫu bệnh (1 TC)										Vi sinh 1 (3 TC)										Ký sinh trùng 1 (2 TC) - Hoá sinh 2 (3 TC)																														

HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Đinh Thị Thanh Mai

(Ban hành kèm theo QĐ số: 3015/QĐ-YDHP, ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

(Ban hành kèm theo QĐ số: 3015/QĐ-YDHP, ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

		HỌC KỲ I (20 tuần)																				HỌC KỲ II (22 tuần)																				NGHỈ HÈ/HỌC KỲ PHỤ									
Tháng	T8/2026				T9/2026				T10/2026				T11/2026				T12/2026				T1/2027				T2/2027				T3/2027				T4/2027				T5/2027				T6/2027				T7/2027						
Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51
Từ ngày	03/08	10/08	17/08	24/08	01/09	07/09	14/09	21/09	28/09	05/10	12/10	19/10	26/10	02/11	09/11	16/11	23/11	30/11	07/12	14/12	21/12	28/12	04/01	11/01	18/01	25/01	01/02	08/02	15/02	22/02	01/03	08/03	15/03	22/03	29/03	05/04	12/04	19/04	26/04	03/05	10/05	17/05	24/05	31/05	07/06	14/06	21/06	28/06	05/07	12/07	19/07
Đến ngày	08/08	15/08	22/08	29/08	05/09	12/09	19/09	26/09	03/10	10/10	17/10	24/10	31/10	07/11	14/11	21/11	28/11	05/12	12/12	19/12	26/12	02/01	09/01	16/01	23/01	30/01	06/02	13/02	20/02	27/02	06/03	13/03	20/03	27/03	03/04	10/04	17/04	24/04	01/05	08/05	15/05	22/05	29/05	05/06	12/06	19/06	26/06	03/07	10/07	17/07	
CNDD K22AB (N1) 100 SV	Chính trị đầu khoá				Triết học Mác-Lênin (3TC) - GDTC1 (1TC) - Ngoại ngữ chuyên ngành (3TC) - Kinh tế chính trị Mác-Lênin (2TC) - Tâm lý -Đạo đức Y học (2TC) - Giải phẫu (3TC) - Pháp luật (1 TC)																CNXHKKH (2TC)				NGHỈ TẾT NGUYỄN ĐÁN	GDTC2 (1TC) - Hoá học cơ bản dành cho Điều dưỡng (2TC) - Xác suất thống kê trong điều dưỡng (2TC) - Lý sinh ứng dụng trong Điều dưỡng (2TC) - Sinh học di truyền (2TC) - Sinh lý (2TC) - Hoá sinh (2TC) - Ký sinh trùng (2TC)																									
CNDD K22CD (N1) 100 SV																																																			
CNDD K22EF (N1) 100 SV																																																			
ĐDCĐ K8 (N2) 60 SV	Sinh lý bệnh - Dị ứng - Miễn dịch (2TC)				Dinh dưỡng lâm sàng (2TC)				Điều dưỡng cơ bản (2TC)				Kỹ năng giao tiếp &GDSK trong THDD (2TC)				Kiểm soát nhiễm khuẩn trong THDD (2TC)				Chăm sóc người bệnh nội khoa (3TC)				Chăm sóc người bệnh ngoại khoa (3TC)				Chăm sóc người bệnh ngoại khoa (3TC)				Chăm sóc người bệnh cấp cứu & chăm sóc tích cực (2TC)				Chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi (2TC)														

 HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. *Dinh Thi Thanh Mai*